

Các Câu Chuyện Khác Về Chúa



ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Giăng 3:25–36, Giăng 1:32–36, Đa-ni-ên 7:18, Giăng 6:51–71, Giăng 5:36–38, Giăng 7:37–53.*

CÂU GỐC: “Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta” (*Giăng 12:32*).

Chúa Giê-su đã phán những điều đầy bất ngờ về chính Ngài, chẳng hạn Ngài là ai, ai đã sai Ngài đến và Ngài đến từ đâu. Chúa Giê-su cũng làm những phép lạ để bày tỏ cho ta hiểu Ngài thật sự là ai. *Giăng* viết: “Có nhiều người tin vào Chúa Giê-su. “Song trong vòng dân chúng nhiều kẻ tin Ngài, nói rằng: Khi Đấng Christ đến, sẽ có làm nhiều phép lạ hơn người nầy đã làm chẳng?” (*Giăng 7:31*).

Hành động của Chúa Giê-su là bằng chứng cho thấy Ngài chân thành với những gì Ngài đã phán.

Lời làm chứng về Chúa Giê-su tiếp tục được rao giảng, và dân chúng bắt đầu tranh luận và đối lập về địa vị thật sự của Ngài. Khi Chúa chữa lành người bại ở ao Bê-tết-đa, một số nhà lãnh đạo Do Thái rất tức giận. Sau khi Chúa cho 5,000 người ăn, họ tranh cãi về quyền phép của Ngài ở Ca-bê-na-um. Khi họ tranh cãi xong, có số đông từ chối Chúa Giê-su. Sau đó, khi Chúa Giê-su đánh thức La-xa-rô từ cõi chết, một số người tin vào Ngài vì phép lạ này. Nhưng những người khác lại cảm thấy căm ghét Ngài. Sự hận thù này thúc đẩy họ đưa Chúa Giê-su ra xét xử và tìm cách giết Ngài trên thập tự giá.

Tuần này, ta sẽ nghiên cứu câu chuyện của một số người đã làm chứng cho Chúa Giê-su. Trong mỗi câu chuyện, ta có thể thấy được một phần con người thật của Chúa Giê-su, và cả thấy đều giúp ta hiểu một cách trọn vẹn hơn về Giê-su, Đấng Cứu Thế của chúng ta.

**Nghiên cứu bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát ngày 9 tháng 11.*

Giăng Báp-tít So Sánh Mình Với Chúa Giê-su

Bài học 2 giải thích lời rao giảng của Giăng Báp-tít về Chúa Giê-su đã góp phần dẫn dắt những môn đồ đầu tiên đến với Chúa Giê-su như thế nào. Những người theo này gồm có Anh-rê, Giăng, Phi-e-rơ, Phi-líp và Na-than. Giăng Báp-tít được nhắc đến nhiều lần trong sách Giăng.

Giăng Báp-tít so sánh mình với Chúa Giê-su như thế nào? Đọc Giăng 3:25-36.

Các môn đồ của Giăng Báp-tít và một người Do Thái ẩn danh đã tranh luận về luật của sự tinh sạch. Sự bất đồng của họ có thể là về lễ báp-tem (*Mác 1:4,5*). Khi các môn đồ của Giăng đến gặp ông để tìm hướng giải quyết vấn đề, họ đã nhắc đến Chúa Giê-su. “Họ đến cùng Giăng và nói rằng: Thưa thầy, kia, người ở cùng thầy bên kia sông Giô-đanh, mà thầy đã làm chứng cho, bây giờ đương làm phép báp-têm, và ai nấy đều đến cùng người” (*Giăng 3:26*). Qua câu này ta có thể dễ dàng thấy rằng những người theo Giăng ganh tị với Chúa Giê-su.

Giăng không cảm thấy ganh tị. Ông biết công việc Chúa giao cho ông. Giăng bảo các môn đồ mình rằng họ nên lưu ý là ông chưa bao giờ nói mình là Đấng Cứu Rỗi. Đức Chúa Trời sai Giăng đến giúp con người tiếp nhận Đấng Cứu Rỗi và dọn đường cho Ngài. Giăng chỉ là nhân chứng của Ngài (*Giăng 1:6-8*).

Sau đó, Giăng dùng biểu tượng đám cưới để giải thích công việc của mình. Giăng nói rằng ông là bạn của chàng rể và Chúa Giê-su là chàng rể. Dân sự Đức Chúa Trời là cô dâu (*Ô-sê 2:16-23; Ê-sai 62:1-5*). Sau đó Giăng bày tỏ cho họ hiểu rằng ông không hề có sự tự cao ở trong lòng. Với những lời bày tỏ của Giăng, ta hiểu rằng ông là một tội tớ trung tín. Ông nói: “Ngài phải dấy lên, ta phải hạ xuống” (*Giăng 3:30*). *Giăng 3:31-36* tiếp tục là sự so sánh giữa Giăng với Chúa Giê-su.

Những câu này cho thấy Đấng Cứu Rỗi cao trọng hơn nhiều so với Giăng là nhân chứng của Ngài. Sứ điệp của Giăng giúp người ta tiếp nhận Chúa Giê-su và sự sống đời đời. Những ai từ chối tiếp nhận Chúa Giê-su đều phải chịu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời. Đó là những gì Kinh Thánh đã nói. Chúa yêu thương nhân loại và sai Con Ngài đến cứu mọi người trên đất này (*Giăng 3:16,17*). Những ai từ chối món quà đầy tình yêu thương của Chúa, sẽ phải trả giá cho tội lỗi của chính mình, đó là sự chết đời đời.

Ta học bài học hạ mình trước Chúa và con người như thế nào? Ta có thể học được gì qua tấm gương của Giăng về tinh thần khiêm nhường?

Sự Hiểu Biết Mới Về Đấng Cứu Thế

Người Do Thái đã chờ đợi Đấng Cứu Thế từ rất lâu. Giảng Báp-tít nói gì về Chúa Giê-su là điều họ chẳng mong đợi được nghe? Đọc Giảng 1:32-36.

Người Do Thái mong đợi Đấng Cứu Thế đến để giải phóng họ khỏi sự thống trị của La Mã. Vương quốc La Mã đã kiểm soát người Do Thái trong một thời gian dài. Người Do Thái tin rằng Đấng Cứu Thế sẽ đến mau chóng để chấm dứt sự cai trị của La Mã và giúp Y-sơ-ra-ên trở thành một quốc gia hùng mạnh và có sức ảnh hưởng. Nhưng sau đó Giảng Báp-tít đã gọi Chúa Giê-su là “Chiên Con của Đức Chúa Trời” (Giăng 1:36). Danh hiệu này ám chỉ rằng Chúa Giê-su sẽ phải hy sinh trong tương lai, Ngài sẽ chết thay và làm của lễ dâng để chuộc tội nhân loại. Hầu hết con người đều hiểu lầm những lời của Giảng về Chúa Giê-su. Họ thực sự không biết Giảng Báp-tít đang nói gì.

Vì vậy, sứ đồ Giảng đã viết phúc âm Giảng để kể về cuộc đời của Chúa Giê-su vì ông muốn giúp người ta có sự hiểu biết đúng đắn về Chúa Giê-su. Khi đó họ sẽ biết Giê-su là Đấng Cứu Thế. Chúa Giê-su đã thực hiện mọi điều Kinh Thánh tiên tri về Ngài. Ngài không đến với tư cách là một vị vua hay một người chỉ huy quân đội. Ngài đến để dâng chính mạng sống mình đặng chuộc tội con người. Khi mọi việc Chúa Giê-su làm được hoàn tất thì vương quốc của Đức Chúa Trời sẽ đến (Đa-ni-ên 7:18). “Khi Chúa Giê-su chịu phép báp-têm, Giảng Báp-tít đã tuyên bố rằng Chúa Giê-su là Chiên Con Đức Chúa Trời. Những lời của Giảng đã giúp người ta hiểu công việc của Đấng Cứu Thế theo một cách mới. Đức Thánh Linh đã giúp Giảng Báp-tít ghi nhớ những lời của Ê-sai: ‘Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt.’ Ê-sai 53:7.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 136.

Giăng Báp-tít nói khi ông gặp Chúa Giê-su lần đầu, “Về phần ta, ta vốn chẳng biết Ngài.” (Giăng 1:31). Vậy làm sao Giăng biết được Giê-su là Đấng Cứu Thế? Câu trả lời là Chúa đã phán với Giăng: “ ‘Đấng mà người sẽ thấy Thánh Linh ngự xuống đậu lên trên, ấy là Đấng làm phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh.’ Ta đã thấy, nên ta làm chứng rằng: Ấy chính Ngài là Con Đức Chúa Trời” (Giăng 1:33,34). Vì vậy, nói cách khác, Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho Giăng biết rằng Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế.

“Đấng Christ là quyền phép của Đức Chúa Trời và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời” (1 Cô-rinh-tô 1:24). Đức Chúa Trời giúp ta hiểu rằng Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế. Ta thường thấy ý tưởng này trong sách Giăng. Khoa học hay giáo dục không cứu được chúng ta. Chỉ có Chúa mới cứu chúng ta nếu mỗi người biết dâng lòng mình cho Chúa Giê-su trong đức tin và vâng phục Ngài.

Nếu không được khai thị, làm sao ta biết lẽ thật về Chúa Giê-su là của lễ chuộc tội của chúng ta? Vậy thì, tại sao việc học Kinh Thánh và biết những điều Kinh Thánh dạy về Chúa Giê-su là rất quan trọng?

Từ Chối Hoặc Tin Nhận

Bài học 2 thảo luận về câu chuyện Chúa Giê-su cho 5,000 người ăn (*Giăng 6*). Nhưng bài học không nói về phần cuối của câu chuyện mà ta sẽ nghiên cứu ngay sau đây.

Chúa Giê-su đã phán điều gì mà có những người không muốn chấp nhận? Đọc *Giăng 6:51-71*.

Sau khi Chúa Giê-su làm phép lạ cho hơn 5,000 người ăn, họ sẵn sàng tôn Ngài làm vua (*Giăng 6:1-15*). Sau đó, tại nhà hội Do Thái ở Ca-bê-na-um, Chúa giải thích ý nghĩa tâm linh của phép lạ cho dân chúng. Chúa Giê-su phán: “Ta là bánh của sự sống” (*Giăng 6:35*). Chúa Giê-su giải thích rằng bánh này là biểu tượng cho thân thể Ngài. Ngài sẽ dâng thân thể Ngài làm của lễ chuộc tội để nhân loại có được sự sống đời đời (*Giăng 6:51*).

Lời phán của Chúa Giê-su đã giúp dân chúng hiểu rằng Ngài sẽ không trở thành vua của họ. Nhưng dân chúng không chịu chấp nhận điều Ngài nói đó. Nhiều người theo Ngài đã rời bỏ Ngài vào thời điểm này (*Giăng 6:66*).

Sự ra đi của họ chắc hẳn đã khiến Chúa Giê-su cảm thấy rất buồn. Vì có ai mà không muốn được yêu thương? Khi Chúa Giê-su thấy rất nhiều người rời bỏ Ngài, Ngài hỏi nhóm mười hai môn đồ Ngài xem họ cũng có muốn rời bỏ Ngài không.

Vào lúc này, Phi-e-rơ tuyên bố một cách đầy bất ngờ rằng Chúa Giê-su là ai và Ngài ban cho ta những gì. “Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa có những lời của sự sống đời đời; chúng tôi đã tin, và nhận biết rằng Chúa là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời” (*Giăng 6:68,69*).

Những môn đồ của Chúa Giê-su đã ở với Ngài vài năm rồi. Họ đã đi cùng Ngài. Họ đã chứng kiến nhiều phép lạ từ Ngài. Họ đã nghe những bài giảng của Ngài. Họ biết rằng không có ai giống như Chúa Giê-su. Họ tin rằng Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế, ngay cả khi họ không hiểu Ngài đến để làm gì. Chỉ khi Chúa Giê-su chết và phục sinh, các môn đồ mới bắt đầu hiểu tại sao Chúa Giê-su lại đến thế gian.

Đọc *Giăng 6:51-71* dạy ta điều gì về việc số đông vẫn thường có những sai lầm? Tại sao ta phải nhớ ý tưởng quan trọng này khi chia sẻ với người khác những phần đức tin của mình mà nhiều người, thậm chí đa số Cơ Đốc nhân không thích?

Lời Chứng Của Chúa Cha

Sách Giảng bắt đầu với chủ đề về Ngôi Lời (logos trong Hy ngữ), Chúa Giê-su là ai. Giảng cho ta biết Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Cha (*Giăng 1:1*). Sau đó Ngôi Lời đã giáng sinh trong thân xác con người trên đất. Đức Thánh Linh tuyên bố Chúa Giê-su là ai. Đức Thánh Linh ngự trên Chúa Giê-su khi Ngài chịu phép báp têm (*Giăng 1:32-34*). Sau này, Đức Chúa Cha cũng cho ta biết Chúa Giê-su là ai trong thời gian Ngài thi hành chức vụ trên đất.

Đọc Giăng 5:36-38. Chúa Giê-su nói gì trong những câu này về Đức Chúa Cha?

Chúa Giê-su hiệp nhất với Đức Chúa Cha trong mọi công việc và phép lạ mà Ngài đã làm trên đất. Chúa Giê-su phán rằng Chúa Cha đã sai Ngài và cũng là nhân chứng khẳng định Ngài là ai và Ngài đến để làm gì.

Đức Chúa Cha nói gì về Đức Chúa Giê-su? Đọc Ma-thi-ơ 3:17; Ma-thi-ơ 17:5; Mác 1:11; và Lu-ca 3:22 (cũng đọc 2 Phi-e-rơ 1:17,18).

Trong lễ báp-têm của Chúa Giê-su, Đức Chúa Cha và Đức Thánh Linh hiệp một với Chúa Giê-su vào thời điểm quan trọng này. Công việc của Chúa Giê-su trên đất sắp bắt đầu. Chúa Cha phán rằng Chúa Giê-su là Con yêu dấu của Ngài. Chúa rất hài lòng về Ngài. Sau đó, Đức Chúa Trời tuyên bố một lần nữa vào thời điểm quan trọng cho công việc của Chúa Giê-su trên đất. Ta có thể tìm hiểu về thời điểm này trong Giăng 12.

Giăng cho ta biết vào thời điểm này Chúa Giê-su gần như đã hoàn thành công việc của Ngài trên đất. Các nhà lãnh đạo Do Thái không thể ngăn cản Chúa thực hiện công việc của Ngài (*Giăng 12:19*). Vì vậy, hơn bao giờ hết, họ muốn giết Ngài. Đám đông yêu mến Chúa Giê-su. Ngày càng có nhiều người nghe lời làm chứng của những người đã chứng kiến Chúa Giê-su đánh thức La-xa-rơ từ cõi chết (*Giăng 12:17,18*). Vì vậy, ngày càng có nhiều người bắt đầu theo Chúa Giê-su. Những người Hy Lạp đến Giê-ru-sa-lem dự lễ cũng muốn gặp Ngài.

Lúc này, Đức Chúa Cha phán từ trời, đáp lại lời của Chúa Giê-su trong Giăng 12:28. Chúa Giê-su phán: “Cha ơi, xin làm sáng danh Cha! Bây giờ có tiếng từ trên trời phán xuống rằng: Ta đã làm sáng danh rồi, ta còn làm cho sáng danh nữa!”

Chúa Giê-su sẽ được tôn vinh trên thập giá. Vì vậy, lời tuyên bố của Đức Chúa Cha trong Giăng 12:28 là đang nói về Chúa Giê-su là Chiên Con của Đức Chúa Trời chịu chết thay vì tội lỗi chúng ta.

Đó là đỉnh điểm của chức vụ Ngài trên thế gian. Sự chết của Ngài vì tội lỗi ta, và trong Ngài, bởi đức tin, ta sẽ không bao giờ phải chịu hình phạt như vậy.

Lời Chứng Của Đám Đông

“Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jê-sus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng ta mà uống. Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy” (Giăng 7:37,38).

Giăng đã nhiều lần nhắc lại những lời mà Chúa Giê-su loan báo về chính Ngài. Chúa phán dạy và cho biết Ngài là ai và Ngài đến để làm gì. Những câu trong Giăng 3:37,38 là một ví dụ khác về lời tuyên bố của Chúa về chính Ngài. Chúa hứa những điều Ngài sẽ làm cho tất cả những ai đến với Ngài. Lời hứa này thật là những lời diệu kỳ và tuyệt vời.

Khi Chúa Giê-su nói chuyện với người Do Thái tại bữa tiệc, nhiều người trong đám đông đã trả lời Ngài như thế nào? Đọc Giăng 7:37-53.

Một số người trong đám đông nói rằng Chúa Giê-su là sứ giả đặc biệt mà Môi-se đã nói đến (*Phục truyền luật lệ Ký 18:15-19*). Những người khác nghĩ rằng Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế. Nhưng niềm tin này đã khiến một số người Do Thái tranh luận việc Đấng Cứu Thế sẽ đến từ đâu. Họ nói rằng Đấng Cứu Thế sẽ không đến từ Ga-li-lê. Họ còn nói Đấng Cứu Thế phải được sinh ra từ dòng dõi Đa-vít. Vì vậy, Đấng Cứu Thế phải được sinh ra ở Bết-lê-hem. Tất cả những điều này đều đúng đối với Chúa Giê-su (*Ma-thi-ơ 1-2*). Nhưng nhiều người lại không biết những điều này!

Những người lính đến bắt Chúa Giê-su cũng ngạc nhiên về những điều Ngài phán dạy. Các nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái trả lời những người lính bằng một câu hỏi khác. Các người có thấy “Có một người nào trong các quan hay là trong những người Pha-ri-si tin đến người đó chăng?” (Giăng 7:48). Sau đó, sách Giăng cho ta biết Ni-cô-đem cố gắng bảo vệ Chúa Giê-su khỏi những kế hoạch xấu xa của các nhà lãnh đạo Do Thái. Ni-cô-đem nói: “Luật chúng ta há bắt tội một người nào chưa tra hỏi đến, và chưa biết điều người ấy đã làm, hay sao?” (Giăng 7:51). Ni-cô-đem có tin nhận Chúa Giê-su là Cứu Chúa không? Câu ta vừa đọc không phải là bằng chứng cho thấy Ni-cô-đem đã tin. Nhưng giữa câu chuyện này và những gì Ni-cô-đem đã làm sau khi Chúa chết (Giăng 19:39,40), Kinh Thánh cho ta bằng chứng rằng Ni-cô-đem đã tin Ngài. Vì vậy, câu trả lời cho câu hỏi của người Pha-ri-si là: “Có”, một trong những nhà lãnh đạo tâm linh đã tin Chúa Giê-su!

Đọc Giăng 7:49. Các nhà lãnh đạo tôn giáo đã nói gì để thấy rằng họ đã xem thường đám đông đi theo Chúa Giê-su? Ta học được bài học gì ở đây?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc sách *The Desire of Ages* của Ellen G. White, chương “The Crisis in Galilee,” tr. 383–394; và chương “In the Outer Court,” tr. 621–626.

“Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa có những lời của sự sống đời đời” [*Giăng 6:68*]. Các giáo sư Do Thái cũng giống như nô lệ cho những ý tưởng sai lầm về Đức Chúa Trời. Người Pha-ri-si và người Sa-đu-sê là hai nhóm lãnh đạo tâm linh luôn xung đột với nhau. Nếu những người theo Chúa Giê-su rời bỏ Ngài, thì họ sẽ đi theo nhóm của những người có tư tưởng cho rằng sự vinh hiển chỉ thuộc về Đức Chúa Trời. Những người này thích sự thờ phượng đầy hình thức. Khi những người theo Chúa Giê-su tiếp nhận Ngài, họ tìm thấy sự bình an và hạnh phúc hơn những gì họ từng biết trong cuộc sống trước đây. Làm sao họ có thể quay lại với những giáo sư đã hà hiếp Chúa? Các tín hữu đã chờ đợi Đấng Cứu Rỗi đến từ rất lâu. Họ không thể vì những giáo sư muốn giết Ngài mà phản bội Ngài. Chính những nhà lãnh đạo tâm linh này đã tấn công những Cơ Đốc nhân vì họ đã tin Chúa Giê-su.

“Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai?” Các môn đồ không thể bác bỏ những lời dạy của Chúa Giê-su hay những bài học về tình yêu thương và lòng thương xót của Ngài. Các tín hữu không thể vì sự dối trá và một đời sống tội lỗi mà từ chối những điều quý giá này. Nhiều người đã từ chối Chúa Giê-su. Chính họ đã nhìn thấy những phép lạ diệu kỳ mà Chúa đã làm. Nhưng Phi-e-rơ đã tuyên bố đức tin của những người theo Chúa Giê-su: “Thầy là Đấng Cứu Thế.” Những người theo Chúa đã sợ hãi và đau đớn khi nghĩ đến việc mất Chúa Giê-su. Ngài như là cái neo của con tàu, nếu những người theo Chúa chối bỏ Ngài, họ sẽ cảm thấy mình giống như một con tàu không neo đang trôi dạt trên biển cả tối tăm và đầy bão tố”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 393.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Một số người tin Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế, trong khi những người khác lại từ chối Ngài. Cả hai nhóm đều nhìn thấy cùng một bằng chứng về Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế. Tại sao một số người chấp nhận bằng chứng trong khi những người khác lại bác bỏ nó?
2. Có lẽ thật nào quan trọng hơn lẽ thật Đấng Christ phải chết vì tội lỗi? Tuy nhiên, làm sao ta nhận biết được lẽ thật quan trọng này? Khoa học, luật thiên nhiên, lý trí ... có dạy ta lẽ thật này không? Không một nguyên tắc nào có thể dạy ta biết lẽ thật quan trọng nhất đó là: Đấng Christ đã chết vì tội của chúng ta. Vậy, tại sao Kinh Thánh đóng vai trò chủ đạo về mọi điều ta tin tưởng?
3. Tại sao việc thuật lại những điều mà Đức Chúa Trời làm trong đời sống mình là rất quan trọng đối với đức tin của chúng ta?